

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----OoO-----

HỢP ĐỒNG QUẢNG CÁO ONLINE

Số: HD2427/CHILOAN_NOVAONADS

Căn cứ Bộ luật Dân sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Luật Công nghệ thông tin năm 2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 đã được sửa đổi bổ sung theo Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ số 36/2009/QH12 ngày 19/06/2009 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- Căn cứ Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21/06/2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- Căn cứ nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 07 năm 2013 quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.*
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai Bên.*

Hôm nay, ngày 17 tháng 8 năm 2017 tại , chúng tôi gồm có:

Bên A: Phòng Khám Nha Khoa Bảo Tín

Người đại diện: Ông Phạm Hữu Đại
Số điện thoại: 0983865368
Email: dairang83@gmail.com

BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG VÀ CÔNG NGHỆ NOVA

Người đại diện: Bà Nguyễn Thị Hương Huyền
Theo Số UQ: 013/2016/UQ-NOVA từ ngày 12/08/2016
Chức vụ: Trưởng phòng Client Service
Trụ sở chính: Tầng 3, số 5 ngách 35/61 Cát Linh, p.Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
VP GD HN: Tầng 9, Tòa nhà công đoàn ngân hàng Việt Nam. Duy Tân, Cầu Giấy, HN
Số điện thoại: 04. 2231 9999
CN HCM: Tầng 7, Tòa nhà MBAMC, Số 538 CMT8, Phường 11, Quận 3, Tp HCM
Điện thoại: 08. 6687 8888
Website: www.novaonads.com Email: contact@novaon.vn
Số tài khoản 01019903003 – Thương Mại Cổ Phần Tiên Phong - Chi Nhánh Thăng Long, Hà Nội.
Tên tài khoản Công ty Cổ phần Tập đoàn Truyền thông và Công nghệ Nova
Mã số thuế 0101990346

“Hai Bên” trong hợp đồng này được hiểu là Bên A và Bên B.

Hai Bên cùng thống nhất ký kết hợp đồng này với các điều khoản như sau:

ĐIỀU 1: NGUYÊN TẮC GIAO KẾT HỢP ĐỒNG

- 1.1. Tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc.
- 1.2. Bình đẳng, trung thực, thiện chí.
- 1.3. Cùng có lợi.
- 1.4. Không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

ĐIỀU 2: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

- 2.1. Bên A đồng ý thuê Bên B và Bên B đồng ý cung cấp dịch vụ quảng cáo trực tuyến cho Bên A, cụ thể:

2.1.1 Dịch vụ Facebook

- **Hình thức quảng cáo: Page post engagement**

- Hình thức quản lý: CAMKET
- Thời gian quảng cáo: 30 Ngày
- Địa lý: Hà Nội
- Số lượng Click: 2,000: Click

2.1.1 Dịch vụ Facebook

- **Hình thức quảng cáo: Video View**
- Hình thức quản lý: CAMKET
- Thời gian quảng cáo: 30 Ngày
- Địa lý: Hà Nội
- Số lượng View: 10,000: View

2.2. Thời gian quảng cáo: Quảng cáo của Bên A tính từ ngày Bên B kích hoạt quảng cáo cho Bên A (thông báo kích hoạt do bộ phận Account của Bên B gửi bằng email cho đầu mỗi làm việc của Bên A có cc chuyên thư đến người quản lý hai Bên (nếu có yêu cầu).

ĐIỀU 3: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

3.1. Phí dịch vụ:

Đơn vị: VNĐ				
Dịch vụ	Hình thức	Phí dịch vụ	Thời gian	Thành tiền
Facebook	Page post engagement	4,000,000	30Ngày	4,000,000
Facebook	Video View	4,000,000	30Ngày	4,000,000
Tổng ngân sách				8,000,000
Tổng giá trị hợp đồng				8,000,000
Bằng chữ: Tám triệu đồng chẵn				

3.2 Hình thức thanh toán: Bên A thanh toán cho Bên B theo hình thức như sau

- Đợt 1: 100% giá trị Hợp đồng với số tiền là 8,000,000 VNĐ. Bằng chữ: Tám triệu đồng chẵn. Ngày thanh toán dự kiến: 18/08/2017.

3.3 Phương thức thanh toán: Chuyển khoản hoặc tiền mặt bằng đồng việt nam

- Nếu chuyển khoản, Bên A tự chịu các chi phí phát sinh liên quan đến việc chuyển khoản. Nội dung chuyển khoản phải thể hiện rõ số hợp đồng/số hóa đơn tương ứng.
- Nếu thanh toán bằng tiền mặt, Bên A chỉ thanh toán cho nhân viên của Bên B khi có phiếu thu hợp lệ (có đóng dấu) của bên B. Bên B không chịu trách nhiệm trong trường hợp bên A thanh toán cho nhân viên Bên B khi không có phiếu thu hợp lệ.

ĐIỀU 4. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

Quyền của Bên A:

- 4.1. Yêu cầu Bên B thực hiện công việc theo đúng nội dung đã thỏa thuận quy định tại Điều 2 hợp đồng này.
- 4.2. Có quyền dừng hợp đồng khi Bên B không thực hiện đúng nghĩa vụ quy định trong hợp đồng này. Trong trường hợp dừng hợp đồng, Bên A sẽ có thông báo bằng văn bản cho bên B và chỉ phải trả tiền cho số lượng KPI đã được nghiệm thu, và được nhận lại số tiền chưa chuyển sang thành số lượng KPI từ bên B. Bên B phải chịu các chi phí phát sinh liên quan đến việc chuyển khoản lại.
- 4.3. Có quyền yêu cầu chỉnh sửa tối đa 3 lần mỗi tháng các nội dung liên quan tới lời quảng cáo, không bao gồm quyền chỉnh sửa nội dung hình ảnh hoặc nội dung bài post có trong các gói dịch vụ phải trả phí từ đầu. Trong trường hợp các thay đổi này dẫn đến thay đổi về giá hoặc ngân sách đã ký kết trong hợp đồng, bên B sẽ thông báo lại cho bên A duyệt trước khi thực hiện. Các yêu cầu chỉnh sửa lời quảng cáo từ lần thứ 4 sẽ tính phí 200,000VNĐ/lần.
- 4.4. Yêu cầu bên B bảo lưu thời gian kích hoạt hoặc tạm dừng quảng cáo theo mục tiêu chiến dịch của bên A. Thời gian bảo lưu hoặc tạm dừng quảng cáo không quá 1 tháng cộng dồn. Nếu sau 1 tháng cộng dồn tạm dừng quảng cáo hoặc sau 1 tháng kể từ thời điểm ký hợp đồng, bên A muốn kích hoạt quảng cáo,

trong trường hợp giá dịch vụ hoặc ngân sách bị thay đổi, hai bên sẽ tiến hành ký kết phụ lục hợp đồng theo mức giá hoặc ngân sách mới tại thời điểm kích hoạt quảng cáo.

- 4.5. Được nhận các báo cáo về chiến dịch từ bên B, bao gồm thông báo kích hoạt quảng cáo, Thông báo thay đổi quảng cáo (nếu có), báo cáo hoạt động chiến dịch/từ khoá, thông báo sắp hết ngân sách, tổng kết chiến dịch.
- 4.6. Trường hợp phát sinh sai sót liên quan đến quảng cáo hoặc bên A phát hiện bên B vi phạm nghĩa vụ theo hợp đồng này, nếu quá 5 ngày kể từ ngày bên A gửi thông báo bằng văn bản cho bên B yêu cầu khắc phục sai sót hoặc chấm dứt vi phạm mà bên B không phản hồi hoặc không khắc phục hoặc không chấm dứt vi phạm thì bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng. Bên B có nghĩa vụ bồi thường cho bên A các thiệt hại phát sinh theo thoả thuận giữa hai bên, nhưng tối đa không quá 8% giá trị hợp đồng.

Nghĩa vụ của Bên A:

- 4.7. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của yêu cầu dịch vụ và các thay đổi trong quá trình triển khai hợp đồng.
- 4.8. Hợp tác thường xuyên với Bên B trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- 4.9. Cử người phụ trách kỹ thuật, nội dung của website để phối hợp làm việc với Bên B trong quá trình làm việc.
- 4.10. Chịu mọi trách nhiệm pháp lý liên quan đến hoạt động hợp pháp và toàn bộ nội dung chạy trên website: abcdef.com và fanpage: facebook.com/nhakhobaotin331trungvan
- 4.11. Thanh toán cho Bên B đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại Điều 3 hợp đồng này. Trong trường hợp chậm thanh toán, mức phạt 0,05%/ngày sẽ được áp dụng trên số dư chậm thanh toán.

ĐIỀU 5. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

Quyền của Bên B:

- 5.1. Tư vấn và phối hợp với Bên A xây dựng các chiến dịch quảng cáo, nhóm quảng cáo và danh mục từ khóa, viết lời quảng cáo (AD text) để chiến dịch quảng cáo đạt hiệu quả cao nhất.
- 5.2. Có quyền chủ động đề xuất với Bên A những giải pháp để tăng cường hiệu quả của chiến dịch quảng cáo nếu xét thấy cần thiết.
- 5.3. Sử dụng các thông tin về website thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Bên A nhằm triển khai quảng cáo hiệu quả khi được Bên A đồng ý trước.
- 5.4. Thay đổi và áp dụng các chiến lược quảng cáo tùy theo tình hình thực tế nhằm đảm bảo hiệu quả đã cam kết cho Bên A. Các thay đổi và các chiến lược quảng cáo này phải được Bên A đồng ý trước khi thực hiện.
- 5.5. Yêu cầu Bên A thanh toán đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại Điều 3 hợp đồng này.

Nghĩa vụ của Bên B:

- 5.7. Đảm bảo các KPI cam kết theo nội dung của hợp đồng này. Trong trường hợp kết thúc thời gian thực hiện quảng cáo mà bên B chưa đạt được KPI cam kết thì bên B sẽ tiếp tục chạy quảng cáo cho đến khi đạt đủ KPI cam kết trong hợp đồng.
- 5.8. Thường xuyên theo dõi, giám sát hoạt động của chiến dịch quảng cáo và gửi báo cáo hàng tuần hoặc hàng tháng đến Bên A theo mẫu báo cáo hàng tuần hoặc hàng tháng với dịch vụ Facebook. Báo cáo bao gồm các nội dung như sau:
 - Số lần xuất hiện quảng cáo.
 - Số nhấp chuột (click) vào quảng cáo.
 - Tỷ lệ bấm (CTR) trung bình.
- 5.9. Tư vấn bên A tối ưu trang đích nhằm đạt kết quả quảng cáo cao nhất.
- 5.10. Tư vấn bên A cài đặt code và tối ưu theo dõi hiệu suất chiến dịch (nếu có mục tiêu phù hợp).
- 5.11. Xuất hoá đơn tài chính hợp lệ cho bên A trong vòng 7 ngày sau khi nhận được thanh toán của bên A. {covat}

ĐIỀU 6: SỬA ĐỔI, CHẤM DỨT - ĐƠN PHƯƠNG CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

- 6.1. Toàn bộ hoặc một phần của hợp đồng này và các phụ lục của hợp đồng này (nếu có) có thể được sửa đổi theo thoả thuận của hai Bên, mọi sửa đổi sẽ được lập thành phụ lục của hợp đồng.
- 6.2. Các trường hợp chấm dứt hợp đồng:
 - 6.2.1. Hợp đồng hết hạn mà không được gia hạn, các bên đã hoàn thành mọi trách nhiệm thuộc về mình

- 6.2.2. Cả hai Bên đồng ý chấm dứt hợp đồng này trước thời hạn, trong trường hợp đó hai Bên sẽ thỏa thuận về các điều kiện cụ thể liên quan tới việc chấm dứt hợp đồng.
- 6.2.3. Một trong hai Bên muốn chấm dứt hợp đồng, đã thông báo cho Bên kia biết bằng văn bản trước ít nhất 07 ngày tính đến ngày dự định chấm dứt hợp đồng và đã được Bên kia đồng ý bằng văn bản. Quyền lợi và nghĩa vụ của mỗi Bên trong trường hợp này do hai Bên thỏa thuận.
- 6.2.4. Một trong hai Bên bị phá sản, giải thể hoặc đình chỉ hoạt động, trong trường hợp này hợp đồng sẽ kết thúc bằng cách thức do hai Bên thỏa thuận và/hoặc phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.
- 6.2.5. Theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền buộc hai Bên chấm dứt hiệu lực của hợp đồng này.
- 6.2.6. Một trong hai bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng nằm ngoài khả năng dự đoán và kiểm soát của bên đó bao gồm nhưng không giới hạn bởi: cháy nổ, thiên tai, chiến tranh, thay đổi chính sách của chính phủ v.v...
- 6.3. Đơn phương chấm dứt hợp đồng:
- 6.3.1. Một Bên có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng nếu chứng minh được Bên kia đã có vi phạm nghiêm trọng trong việc thực hiện các trách nhiệm đã quy định trong hợp đồng này và không có bất kỳ sửa chữa, khắc phục nào hoặc phản hồi nào với Bên bị vi phạm trong thời hạn 5 ngày kể từ khi nhận được thông báo của Bên bị vi phạm.
- 6.3.2. Nếu một trong hai Bên đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không phù hợp với mục 6.2 và mục 6.3.1 thì phải chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ chi phí để ngăn chặn, hạn chế thiệt hại cho Bên bị vi phạm và thanh toán toàn bộ chi phí để ngăn chặn, hạn chế hoặc bồi thường thiệt hại cho bên thứ ba (nếu có) do lỗi đơn phương chấm dứt hợp đồng gây ra. Chi phí ngăn chặn, hạn chế thiệt hại hoặc mức bồi thường thiệt hại không vượt quá 8% giá trị hợp đồng.

ĐIỀU 7: SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN

- 7.1. Bên A thừa nhận nhãn hiệu NOVAON ADS thuộc quyền sở hữu của Bên B, Bên A cam kết sẽ không có bất cứ hành động nào trực tiếp hoặc gián tiếp xâm phạm/gây tổn hại hoặc đe dọa xâm phạm/gây tổn hại đến nhãn hiệu NOVAON ADS, không xâm phạm hoặc gây tổn hại đến các quyền năng của chủ sở hữu nhãn hiệu NOVAON ADS.
- 7.2. Bên B được miễn trừ hoàn toàn mọi trách nhiệm liên quan đến mọi tranh chấp giữa Bên A với khách hàng, với Bên thứ ba hoặc điều tra của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về hoạt động hợp pháp và các nội dung chạy trên website: abcdef.com và fanpage: [facebook.com/nhakhoabaotin331trungvan](https://www.facebook.com/nhakhoabaotin331trungvan) của Bên A hoặc các hình thức và phương thức kinh doanh mà Bên A tiến hành trong quá trình hoạt động của Bên A. Trong trường hợp phát sinh tranh chấp hoặc có điều tra, Bên A chịu trách nhiệm giải quyết và chịu mọi phí tổn liên quan.
- 7.3. Hai Bên cam kết bảo mật tất cả những thông tin mà mình nhận được từ phía Bên kia và toàn bộ thông tin liên quan đến hợp đồng này trong suốt thời hạn và sau khi hết hạn của hợp đồng này tối thiểu là 01 năm và phải thực hiện mọi biện pháp cần thiết duy trì tính bí mật của thông tin này. Mỗi Bên không được tiết lộ cho bất cứ bên thứ ba nào bất kỳ thông tin nói trên trừ trường hợp được chấp thuận bằng văn bản của Bên kia hoặc do cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

ĐIỀU 8: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 8.1. Thông báo: Mọi thông báo và thông tin liên lạc chính thức liên quan đến hợp đồng này sẽ được gửi tới địa chỉ của các Bên như nêu tại phần đầu của hợp đồng hoặc gửi qua email của đầu mối liên hệ hai Bên. Mọi thông báo và thông tin liên lạc khác hoặc thừa nhận được thực hiện theo hợp đồng này sẽ chỉ có hiệu lực nếu được lập thành văn bản, bao gồm cả fax và telex, và chỉ được coi là đã gửi và nhận hợp lệ: (i) khi giao bằng tay có giấy biên nhận; (ii) nếu gửi bưu điện thì 7 ngày làm việc sau khi gửi thư bảo đảm cước phí trả trước, có xác nhận bằng văn bản; (iii) trong trường hợp gửi bằng fax hay telex, khi gửi trong giờ làm việc bình thường tới địa điểm kinh doanh của người nhận, nếu có tín hiệu hay giấy xác nhận đã chuyển; và (iv) nếu gửi bằng dịch vụ giao nhận bảo đảm, khi thực tế đã nhận, và trong bất kỳ trường hợp nào, cũng phải gửi cho các bên tại địa chỉ đã được thông báo bằng văn bản tùy từng thời điểm.

- 8.2. Đầu mối liên hệ:

ĐẦU MỐI LIÊN HỆ BÊN A

Email:

ĐT:

ĐẦU MỐI LIÊN HỆ BÊN B^(*)

Nguyễn Huyền và các chuyên viên Account

Email: cskh.ads@novaon.vn

ĐT: 08 6687 8888 Ext 143, 127, 124

Hot line: 0986 77 99 66

Đầu mối liên hệ của mỗi Bên có quyền đại diện cho mỗi Bên trong mọi vấn đề liên quan đến việc triển khai hợp đồng này. Nếu một trong hai Bên thay đổi đầu mối liên hệ phải có thông báo bằng văn bản

đến địa chỉ của Bên còn lại chậm nhất trong vòng 24 giờ kể từ khi có sự thay đổi đó. Mỗi Bên sẽ không chịu trách nhiệm nếu bên còn lại không hoặc chậm nhận được các thông tin tương tác qua email của người phụ trách do không hoặc chậm thông báo về sự thay đổi đầu mối liên hệ.

- 8.3. Hai Bên thỏa thuận thiện chí thực hiện các điều khoản đã ký kết trong hợp đồng này, nếu có vấn đề gì bất lợi phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng, các Bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và chủ động bàn bạc giải quyết trên cơ sở thương lượng đảm bảo hai Bên cùng có lợi.
- 8.4. Trường hợp có tranh chấp mà hai Bên không thể tự giải quyết được bằng thương lượng thì một trong hai Bên có quyền đưa tranh chấp ra Tòa án nhân dân nơi đặt trụ sở chính của Bên khởi kiện để giải quyết. Phán quyết của Tòa án là phán quyết cuối cùng buộc các Bên phải thi hành. Chi phí Tòa án do Bên thua kiện thanh toán.
- 8.5. Trường hợp xảy ra sự kiện Bất Khả Kháng sẽ giải quyết theo quy định của Bộ Luật Dân sự hiện hành.
- 8.6. Trường hợp xảy ra rủi ro về kỹ thuật, bao gồm: Rủi ro do ngừng hoặc lỗi kỹ thuật từ dịch vụ Google cung cấp; rủi ro về đường truyền internet, cơ sở hạ tầng mạng quốc gia thì quyền lợi và nghĩa vụ của mỗi Bên sẽ được giải quyết trên cơ sở thỏa thuận đảm bảo hai Bên cùng có lợi.

ĐIỀU 9: THỜI HẠN VÀ HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG

- 9.1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- 9.2. Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày cả hai Bên hoàn thành mọi nghĩa vụ của mình trong hợp đồng này, có biên bản nghiệm thu, thanh lý mà một trong hai Bên không còn khiếu nại gì liên quan đến hợp đồng thì hợp đồng này xem như được thanh lý.
- 9.3. Hợp đồng này vẫn có giá trị trong những trường hợp một trong hai Bên có sự thay đổi về nhân sự và/hoặc thay đổi về cơ cấu quản lý (sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi, chia, tách).
- 9.4. Các phụ lục kèm theo hợp đồng này (nếu có) là một phần không thể tách rời tạo thành một thể thống nhất và có giá trị như một điều khoản trong hợp đồng này.
- 9.5. Hợp đồng này được lập thành 02 bản tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B